

Bản án số: 50/2017/HSST

Ngày: 30/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Hoàng Trọng Đức**
- *Các hội thẩm:* Bà **Trần Thị Liên**, ông **Phương Văn Quang**
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Lê Việt Phương** - Thư ký Toà án nhân dân Thị xã Sơn Tây.
- *Đại diện VKSND TX Sơn Tây tham gia phiên toà:* Bà **Lã Thị Loan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân TX Sơn Tây, TP Hà Nội, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ Lê Duy Q, sinh năm 1984; ĐKNKTT: Số 21 P, ph- ờng N, Thị xã S; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Lê Duy M (đã chết) và bà Man Thị N, sinh năm 1963; Vợ, Con: không; Tiền sự: không. Tiền án: Ngày 15/4/2015 Tòa án nhân dân Thị xã S xử 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Nhân thân: Ngày 28/4/2004 TAND TX S xử 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 09/3/2006 TAND TX S xử 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 14/01/2008 TAND TX S xử 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị bắt từ ngày 03/2/2017, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an TP Hà Nội. Có mặt.

2/ Vũ Văn H, sinh ngày 17/4/1998; ĐKNKTT: Thôn 8 xã N, huyện L, Tỉnh B; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Vũ Văn L, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị T (đã chết); Vợ, con: không. Tiền sự: Ngày 24/01/2017, TAND quận H ra quyết định đ- a vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Tiền án: không. Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại trung tâm chữa bệnh lao động giáo dục xã hội số 1 Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại: Anh Phạm Ngọc K, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ dân phố 5 phường T, TX S, TP H. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Duy Q và Vũ Văn H bị VKSND Thị xã Sơn Tây truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02 giờ sáng 30/11/2016, H chở Q theo quốc lộ 21A, đi vào ngõ nhà nghỉ Kiên Thảo ở tổ 5 ph-ờng T, Thị xã S, thấy cửa nhà nghỉ không khóa, bên trong gara có 02 chiếc xe máy nên Q bảo H ra đầu ngõ cảnh giới, còn Q mở cửa nhà nghỉ đến vị trí để xe. Quân thấy chiếc xe mô-tô nhãn hiệu Piaggio, BKS 29U1-244.30 sơn màu xanh có giá trị nên dùng văm phá khóa mang theo cắm vào ổ khóa điện phá đ-ợc khóa nh-ng không nổ đ-ợc máy, Quân dắt xe ra ngoài ngồi lên xe và bảo H đẩy phía sau theo h-ớng quốc lộ 21A về phía xã S. Đến khu vực Đ, huyện T, Q dắt xe vào cửa hàng sửa chữa xe của ông K nh-ng không sửa đ-ợc. Cả hai tiếp tục đẩy xe đến khu vực N, huyện P, Q tháo BKS vứt xuống hồ n-ớc gần đó rồi mang xe đến cửa hàng sửa xe của anh N nh-ng cũng không sửa đ-ợc ổ khóa điện. Cả hai tiếp tục đẩy xe xuống nội thành H thì H nói đi có việc và không quay lại nữa. Ngày 24/02/2017, H đ-ợc đ-a vào trung tâm cai nghiện thời hạn 24 tháng. Do không tiêu thụ đ-ợc tài sản, ngày 06/12/2016, Q mang xe về dựng tr-ớc cửa nhà nghỉ Kiên Thảo trả, tối cùng ngày Q đến gặp anh K thú nhận việc đã lấy trộm xe và xin lỗi anh K. Ngày 03/2/2017, Q đến Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 09/12/2016, Hội đồng định giá đã định giá chiếc xe máy Q và H trộm cắp trị giá 60.000.000đ.

Ngày 06/01/2017, Công an Thị xã Sơn Tây đã trao trả chiếc xe máy Piaggio cho anh Phạm Ngọc K. Anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về bồi th-ờng dân sự.

Công an Thị xã Sơn Tây đã tiến hành truy tìm vật chứng là chiếc biển kiểm sát và chiếc văm phá khóa nh-ng không thu hồi đ-ợc.

Chiếc xe mô-tô H dùng để chở Q đi trộm cắp ngày 30/11/2016 là của H, nh-ng sau khi cùng Q đi trộm cắp H đã bán cho một ng-ời không quen biết nên cơ quan Công an không thu hồi đ-ợc.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 17/4/2017 của VKSND Thị xã Sơn Tây đã truy tố bị cáo Lê Duy Q và Vũ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Q từ 30 đến 36 tháng tù, bị cáo H từ 24 đến 30 tháng tù.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận: Khoảng 02 giờ sáng ngày 30/11/2016, Q và H đã vào nhà nghỉ K ở tổ 5 ph-ờng T, trộm cắp chiếc xe mô-tô nhãn hiệu Piaggio trị giá 60.000.000đ. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên có đủ cơ sở

kết luận: Lê Duy Q và Vũ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 138 BLHS.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cần quyết định hình phạt trên cơ sở xem xét hành vi, vai trò, nhân thân của mỗi bị cáo.

Bị cáo Q là người trực tiếp thực hiện tội phạm, có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học nay lại tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo đã tự đem xe đến trả lại cho người bị hại, tự đến cơ quan công an đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS.

Bị cáo H có nhiệm vụ cảnh giới, là đồng phạm với vai trò giúp sức nên cần có hình phạt đủ nghiêm khắc để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

CATX Sơn Tây đã Công an Thị xã Sơn Tây đã trao trả chiếc xe máy Piaggio cho anh K là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh K không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Duy Q và Vũ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Duy Q 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 03/2/2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án:

Lê Duy Q và Vũ Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Trọng Đức